

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2017/HSST.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Văn Cảnh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Chí Trung và ông Đặng Văn Đức.
- *Thư ký phiên toà:* Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thúy Tình- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố (TP) Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 157/2017/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2017 ngày 06/11/2017 đối với bị cáo:

Chu Văn T, sinh năm 1979, tại Hà Nam; nơi cư trú: Xóm 2, xã V, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Văn T, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956 có vợ: Đặng Thị T, sinh năm 1984 và có 02 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/3/2013 Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng xử phạt 09 tháng 03 ngày tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 BLHS; Ngày 06/01/2012 bị Công an phường Quang Trung xử lý hành chính phạt tiền về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Ngày 08/7/2015 bị Công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 18/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử miễn trách nhiệm hình sự về tội: “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Bị tạm giữ từ ngày 03/8/2017, chuyển tạm giam ngày 09/8/2017 đến nay; Có mặt.

***Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984. Vắng mặt.

Địa chỉ: xóm 5, xã P, thành phố P, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9h ngày 03/8/2017, Chu Văn T điều khiển xe máy BKS 29 - 092 - M3 từ nhà ra đến đầu xóm thì gặp một người phụ nữ giới thiệu tên là T khoảng ngoài 30 tuổi nhà ở C, xã V, huyện K. Hai người thống nhất góp tiền đi mua ma túy về sử dụng. T đưa cho T 100.000đ rồi điều khiển xe máy chở T đến thành phố Phủ Lý tìm mua ma túy. Khi đến đoạn đường L thuộc tổ dân phố N, phường C, thành phố Phủ Lý, T bảo T dừng xe máy lại đứng đợi. T lấy xe máy của T đi khoảng 10' thì quay về chỗ T đưa cho T một vỏ bao thuốc lá 555 và nói: “Hàng ở trong đây”. T hiểu đó là ma túy rồi cất bao thuốc lá vào túi quần trước bên phải đang mặc, T bảo T lên xe máy để T điều khiển tìm chỗ sử dụng. Khi xe đi được một đoạn thì bị lực lượng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam kiểm tra. Thấy vậy T bỏ lại xe máy chạy thoát, T bị bắt và lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá 555, bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT 01 (T khai nhận đó là gói ma túy vừa mua được để sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Zono N100 đã qua sử dụng và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Super cup 70 BKS 29 - 092 - M3 số máy C70E - 8654811, số khung C70 - 8657159.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Chu Văn T không thu được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến tội phạm.

Tại kết luận giám định số 154 ngày 05/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc trong mẫu ký hiệu QT01 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroin, trọng lượng 0,127g. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ”.

Quá trình điều tra Chu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện vào ngày 03/8/2017.

Tại bản cáo trạng số 172/KSĐT ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Chu Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1, điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện VKSND TP Phủ Lý, tỉnh Hà Nam luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Chu Văn T theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, đề nghị HĐXX: phạt Chu Văn T mức án tù 30 đến 36 tháng tù, đồng thời đề xuất hướng xử lý các vật chứng hiện đang thu giữ.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản cáo trạng đã mô tả và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Phủ Lý, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố phủ Lý, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án, tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai của người làm chứng, bản kết luận của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ và cơ sở kết luận: Khoảng 9h30' ngày 03/8/2017, tại tổ dân phố N, phường C, thành phố Phủ Lý, Chu Văn T đã tàng trữ trái phép 0,127g Heroin thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang. Hành vi của Chu Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý là hoàn toàn đúng người, đúng tội có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bản thân bị cáo đã có tiền sự về hành vi tàng trữ, sử dụng ma túy nên bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và những hậu quả mà chính bản thân bị cáo và gia đình phải gánh chịu khi tàng trữ và sử dụng ma túy nhưng bị cáo không tỉnh ngộ mà tiếp tục phạm tội.

Xét nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu (đã bị kết án về tội “Đánh bạc” và nhiều lần bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy) nên HĐXX cũng sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay và tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên xét cho bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999. Mặc dù Bộ Luật hình sự 2015 chưa có hiệu lực thi hành nhưng hành vi của bị cáo đã phạm vào khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH13 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 Bộ Luật hình sự 2015 đã sửa đổi bổ sung theo Luật số 12/2017/QH 14, HĐXX sẽ áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo khi lượng hình.

Cân nhắc các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải ra bản án nghiêm khắc cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích và có tác dụng phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[4] Xét mục đích phạm tội của bị cáo là tàng trữ trái phép chất ma túy để sử

dụng không có mục đích trục lợi, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Chu Văn T, T khai góp tiền và đi mua cùng người phụ nữ tên là T, khoảng hơn 30 tuổi, nhà ở C, xã V, huyện K, tỉnh Hà Nam. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với công an xã V, huyện K xác định có người tên là Nguyễn Thị T, sinh năm 1980. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã triệu tập nhiều lần nhưng Nguyễn Thị T không có mặt ở nhà và địa phương. Ngoài lời khai của Chu Văn T ra thì không có tài liệu nào khác chứng minh Chu Văn T cùng góp tiền để Nguyễn Thị T đi mua ma túy về đưa cho Chu Văn T nên chưa đủ căn cứ xử lý đối với T trong vụ án này.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với toàn bộ số ma túy cùng bao gói thu giữ của Chu Văn T cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Super Cub, màu xanh, đeo BKS 29 - 092 - M3, số máy: C70E - 8654811, số khung: C70 - 8657159, thu giữ của Chu Văn T là phương tiện T sử dụng để đi mua ma túy nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Zono N100, vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng có số IMEI: 357797070162920 là tài sản hợp pháp của T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho T.

[7] Về án phí: Căn cứ điều 99 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về lệ phí, án phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo. Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Chu Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p, khoản 1 điều 46; điều 33 Bộ luật hình sự 1999.

Căn cứ Nghị quyết 41/2017-QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung theo Luật số 12/2017/QH 14 ngày 20/6/2017.

Xử phạt Chu Văn T 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2017.

Áp dụng điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam Chu Văn T trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3/ Áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự và điều 41 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy được niêm phong trong phong bì mặt trước ghi mẫu vật hoàn trả QT 01 số 154/PC 54 - MT.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu honda super Cub BKS 29 - 092 - M3 số máy C70E - 8654811, số khung C70 - 8657159.

Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Zono N100, vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng có số IMEI: 357797070162920.

(Tình trạng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/10/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Chu Văn T phải nộp 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Công an thành phố Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên toà

Trần Văn Cảnh